

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HS-ST

Ngày: 06-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Thanh

+ Ông Hoàng Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Vy Quý Viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Trương Văn V (tên gọi khác: Trương Thị Quỳnh Thảo), sinh ngày 12 tháng 8 năm 1996, tại Khánh Hòa.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa;

Chỗ ở: Tổ 5, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 7/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trương C và bà Đặng Thị C; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-01-2018 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn S (tên gọi khác: Đen), sinh năm 1997; trú tại: Thôn T, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Anh Đinh Huỳnh K, sinh ngày 02-02-2001; trú tại: Thôn T, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện hợp pháp của anh Đinh Huỳnh K: Ông Đinh Văn T; trú tại: Thôn T, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Chị Đặng Hoàng Khánh V1, sinh năm 1993; trú tại: 38/21 đường H, tổ 9, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- **Người làm chứng:** Anh **Huỳnh Nhật B**, sinh năm 1998; trú tại: Thôn C, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Anh S, anh K, ông Thọ, chị V1, anh B vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16-01-2018, tại nhà nghỉ T, thuộc địa bàn xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi bắt quả tang Trương Văn V đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho đối tượng Nguyễn Văn S (tên gọi khác là Đ). Tang vật thu giữ gồm: 06 túi nilon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa những hạt tinh thể màu trắng trong mà V khai nhận đó là ma túy đá; 01 điện thoại di động màu xanh đen hiệu Masstel, có sim số 01687.331.857; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus; 01 xe mô tô biển số 76U1-6158; 01 túi nilon (loại túi nilon đựng dây cột tóc) và 01 túi xách da màu đen có chữ Danbaoly.

Sau đó, cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở trọ của Trương Văn V tại Tổ 5, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, thu giữ thêm 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa những hạt tinh thể màu trắng mà V khai nhận là ma túy tổng hợp dạng đá và một số tang vật có liên quan.

Tại cơ quan điều tra, Trương Văn V khai nhận toàn bộ số ma túy trên do V mua của đối tượng tên Bửm ở Khánh Hòa (không biết cụ thể họ tên, địa chỉ) để bán lại cho những đối tượng nghiện trên địa bàn Quảng Ngãi. Ngày 16-01-2018 khi V hẹn với Nguyễn Văn S đến nhà nghỉ Thiên Hương, thuộc địa bàn xã Tịnh Châu, thành phố Quảng Ngãi để bán ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi bắt quả tang.

Ngày 17-01-2018 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi ra Quyết định trưng cầu giám định số: 05/CSĐT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi giám định 02 túi nilon bên trong có chứa những hạt tinh thể màu trắng đã thu giữ của Trương Văn V đã được niêm phong trong 02 phong bì.

Ngày 19-01-2018 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi có Kết luận giám định số: 214/KLGD-PC54, kết luận:

Chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong phong bì thứ nhất gửi giám định có khối lượng (trọng lượng) là 1,00gam, có Methamphetamine, hàm lượng Methamphetamine là 67,5%. Do đó, khối lượng (trọng lượng) Methamphetamine tinh chất có trong 1,00gam mẫu gửi giám định là 0,675gam.

Chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong phong bì thứ hai gửi giám định có khối lượng (trọng lượng) là 3,28gam, có Methamphetamine, hàm lượng Methamphetamine là 66%. Do đó, khối lượng (trọng lượng) Methamphetamine tinh chất có trong 3,28gam mẫu gửi giám định là 2,16gam.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 26-4-2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Trương Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trương Văn V từ 03 đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyen tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì chứa số ma túy sau giám định hoàn lại có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, ghi số 214/PC45 (GD-2018); 01 (một) túi xách da màu đen, có nhãn hiệu Danbaoly; 01 (một) túi nilon màu đỏ trắng (loại túi nilon đựng dây cột tóc); 01 (một) nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá; 01 vỏ sạc dự phòng điện thoại màu vàng trắng, có ký hiệu UFASM.

Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh, model: A112, Imei1: 352120088379649, Imei2: 352120088379656, bên trong máy có 01 (một) thẻ sim Micro Viettel số thuê bao: 841687331857, trên sim có dãy số: 8984048000006851208; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu xám, model: A1687, Imei: 353334071398339, bên trong máy có 01 (một) thẻ sim Nano Mobifone số thuê bao: 841217603275, trên sim có dãy số: 8401170850684329.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn V không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng: Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn S, anh Đinh Huỳnh K, chị Đặng Hoàng Khánh V1 và người làm chứng anh Huỳnh Nhật B vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra. Việc vắng

mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại các điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trương Văn V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16-01-2018, Trương Văn V có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng Nguyễn Văn S (tên gọi khác là Đ) tại nhà nghỉ T, thuộc địa bàn xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã bắt quả tang và thu giữ của Trương Văn V 06 túi nilon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa những hạt tinh thể màu trắng mà V khai nhận đó là ma túy đá. Sau đó, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở trọ của Trương Văn V tại Tổ 5, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, thu giữ thêm 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa những hạt tinh thể màu trắng mà V khai nhận là ma túy tổng hợp dạng đá.

[4] Trong quá trình điều tra, bị cáo Trương Văn V khai nhận toàn bộ số ma túy mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo là do bị cáo mua của đối tượng tên B1 ở tỉnh Khánh Hòa (không biết cụ thể nhân thân, lai lịch) để bán lại cho những đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Theo Kết luận giám định số 214/KLGD-PC54 ngày 19-01-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi thì trong số ma túy mà Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã thu giữ của bị cáo Trương Văn V có khối lượng (trọng lượng) Methamphetamine tinh chất là 2,835gam. Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Trương Văn V có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Trương Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi của bị cáo Trương Văn V là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương nên cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc và cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trương Văn V đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Trương Văn V không có tài sản, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Đối với đối tượng tên B1 ở Khánh Hòa, là người đã bán ma túy cho Trương Văn V nhưng trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trương Văn V khai không biết cụ thể họ tên, địa chỉ của đối tượng tên B1. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ đối tượng tên B1 và đề nghị xử lý sau là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì chứa số ma túy sau giám định hoàn lại có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, ghi số 214/PC45 (GD-2018). Đây là vật chứng thuộc loại cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với: 01 túi xách da màu đen, có nhãn hiệu Danbaoly; 01 túi nilon màu đỏ trắng (loại túi nilon đựng dây cột tóc); 01 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá; 01 vỏ sạc dự phòng điện thoại màu vàng trắng, có ký hiệu UFASM. Đây là những vật chứng Trương Văn V sử dụng để làm công cụ, phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh, model: A112, Imei1: 352120088379649, Imei2: 352120088379656, bên trong máy có 01 thẻ sim Micro Viettel số thuê bao: 841687331857, trên sim có dãy số: 898404800006851208; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu xám, model: A1687, Imei: 353334071398339, bên trong máy có 01 thẻ sim Nano Mobifone số thuê bao: 841217603275, trên sim có dãy số: 8401170850684329. Đây là phương tiện Trương Văn V dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 76U1-6158. Đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Đặng Hoàng Khánh V1, chị V1 cho Trương Văn V mượn để làm phương tiện đi lại. Việc V sử dụng xe mô tô nói trên làm phương tiện để mua bán trái phép chất ma túy chị V1 hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại xe mô tô nói trên cho chị V1 là phù hợp, đúng pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, bên trong có 01 thẻ sim Nano Viettel có số thuê bao 841674539811 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, bên trong có 01 thẻ sim Nano Viettel có số thuê bao 841687331857. Đây là những tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Văn S và Đinh Huỳnh K nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại cho anh S và anh K là phù hợp, đúng pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo Trương Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Văn V 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16-01-2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì chứa số ma túy sau giám định hoàn lại có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, ghi số 214/PC45 (GD-2018); 01 (một) túi xách da màu đen, có nhãn hiệu Danbaoly; 01 (một) túi nilon màu đỏ trắng (loại túi nilon đựng dây cột tóc); 01 (một) nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá; 01 vỏ sạc dự phòng điện thoại màu vàng trắng, có ký hiệu UFASM.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh, model: A112, Imei1: 352120088379649, Imei2: 352120088379656, bên trong máy có 01 (một) thẻ sim Micro Viettel số thuê bao: 841687331857, trên sim có dãy số: 8984048000006851208; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu xám, model: A1687, Imei: 353334071398339, bên trong máy có 01 (một) thẻ sim Nano Mobifone số thuê bao: 841217603275, trên sim có dãy số: 8401170850684329.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04-6-2018 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trương Văn V phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án sơ thẩm xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Phong